

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST.
Ngày: 08-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thụ – Cán bộ hưu trí.

Ông Hoàng Tuyên – Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Văn Trỗi.

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà: Ông Mai Xuân Huân – Kiểm sát viên.

Ngày 08/3/2018 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2018/TLST-HS ngày 15/01/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Công D; sinh năm 1994; tại: Huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký NKTT: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công Đ – sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1961; có vợ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1996 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2017, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Chị Nông Thị N – sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn S – sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Anh Lãnh Văn H – sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Anh Tô Triệu C – sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Thanh S – sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Chị Trương Thạch Bảo T – sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Chị Nông Thị Đ – sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Ông Nông Tô N – sinh năm 1973. Nơi cư trú: Thôn 12, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Bà Phạm Thị D – sinh năm 1966. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Mạnh T – sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Bà Trần Thị T – sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1967. Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2017, Nguyễn Thị L hẹn Trương Thạch Bảo T, Nông Thị Đ đến ngã ba thôn 1, xã E, huyện E để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, L nói với anh trai là Nguyễn Mạnh T về việc có hẹn T, Đ và Phạm Văn S ở ngã ba thôn 1, xã E, rồi L điều khiển xe mô tô đi trước. Nghe vậy, T lấy 01 con dao rựa và điều khiển xe mô tô đi đến ngã ba thôn 1, xã E để đánh nhau với S, vì trước đó giữa S và T cũng có mâu thuẫn với nhau. Sau khi hẹn nhau với L, T nhờ Tô Triệu C, còn Đ nhờ Lãnh Văn H chở đến thôn 1, xã E. Tại đây, L và Đ có lời qua tiếng lại với nhau thì Đ đã gọi điện thoại cho chị gái là Nông Thị N, một lúc sau thì Phạm Văn S chở N đến. Khi S và N vừa đến thì T dùng dao rựa chạy đến chém S, nhưng S né được rồi T và S ôm vật nhau thì H và C chạy đến giật lấy con dao rựa. Lúc này, Lê Công D và Nguyễn Thanh S (Bố vợ của D) đang ngồi chơi gần đó, thấy T bị nhiều người vây đánh, nên D cầm 01 cây gậy bằng kim loại dài khoảng 60 cm chạy đến đánh vào lưng của H một cái, đánh vào đầu và tay của C một cái. Lúc này, S vừa đứng dậy thì D đi đến đánh một cái vào đầu của S, D tiếp tục đánh về phía S thì N đưa tay lên đỡ cho S, nên bị D đánh

trúng vào tay của N. Nguyễn Thanh S thấy vậy cũng lấy 01 cây le ở hàng rào chạy đến đánh vào lưng và tay trái của T, rồi S tiếp tục đánh vào đầu của Đ hai cái.

Tại bệnh án sơ bộ 9650 ngày 11/7/2017 của Bệnh viện đa khoa huyện Ea H'Leo xác định thương tích của Nông Thị N như sau: Sưng nề 1/3 dưới cẳng tay trái, vết sung huyết thất lưng kích thước 4cmx6cm.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1034/PY-TgT ngày 18/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nông Thị N bị đa thương, gãy vỡ 1/3 ngoài xương trụ cẳng tay trái. Tỷ lệ thương tích là 12%, vật tác động cứng tày.

Tại các bản kết luận pháp y thương tích số 1030/PY-TgT, 1031/PY-TgT, 1032/PY-TgT, 1033/PY-TgT, 1035/PY-TgT ngày 18/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phạm Văn S bị đa thương phần mềm, tỷ lệ thương tích là 08%; Lãnh Văn H bị chấn thương lưng, tỷ lệ thương tích là 02%; Trương Thạch Bảo T bị đa thương phần mềm, tỷ lệ thương tích là 03%; Tô Triệu C bị đa thương phần mềm, tỷ lệ thương tích là 04%; Nông Thị Đ bị chấn thương đầu, tỷ lệ thương tích là 02 %, vật tác động cứng tày.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung tại bản cáo trạng số 07/KSĐT-HS, ngày 15/01/2018 truy tố bị cáo Lê Công D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41 của quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Công D mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc Lê Công D và Nguyễn Thanh S đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tiền điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cho Phạm Văn S, Nông Thị N, Lãnh Văn H, Tô Triệu C, Nông Thị Đ và Trương Thạch Bảo T.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết được việc làm của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện đoàn tụ gia đình làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia

tổ tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Khoảng 17 giờ ngày 10/7/2017, Lê Công D đã có hành vi dùng cây gậy bằng kim loại dài khoảng 60 cm đánh vào lưng của Lãnh Văn H một cái, đánh vào đầu và tay của Tô Triệu C một cái, đánh vào đầu của Phạm Văn S một cái, D tiếp tục đánh về phía S thì Nông Thị N đưa tay lên đỡ cho S, nên bị D đánh trúng vào tay của N. Nguyễn Thanh S thấy vậy cũng lấy 01 cây le ở hàng rào chạy đến đánh vào lưng và tay trái của Trương Thạch Bảo T, rồi S tiếp tục đánh vào đầu của Nông Thị Đ hai cái.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Qua xem xét lời khai và sự mô tả của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy, giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo đã dùng cây gậy bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh vào người bị hại. Do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41 của quốc hội, khoản 3 Điều 7 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 truy tố đối với bị cáo Lê Công D về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại Điều luật này quy định như sau:

Tại điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm.

...

i, Có tính chất côn đồ...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về việc áp dụng

một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015 thì hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” của Lê Công D được áp dụng xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, HĐXX thiết nghĩ, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Vì xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn lại là lao động chính và hiện nuôi hai con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên thiết nghĩ cũng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng bằng biện pháp có điều kiện để bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

Lê Công D đã có hành vi gây thương tích cho Phạm Văn S, Lãnh Văn H và Tô Triệu C, nhưng S, H, C không yêu cầu xử lý hình sự đối với D.

Đối với Nguyễn Thanh S đã có hành vi gây thương tích cho Nông Thị Đ và Trương Thạch Bảo T, nhưng Đ và T không yêu cầu xử lý hình sự đối với S, nên ngày 28/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh S.

Đối với Nguyễn Mạnh T đã có hành vi dùng dao rựa chém Phạm Văn S, nhưng chưa gây thương tích cho Sáng, nên ngày 28/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Mạnh T.

[3]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo đã xác minh truy tìm vật chứng, nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc Lê Công D và Nguyễn Thanh S đã tự nguyện bồi thường toàn bộ tiền điều trị thương tích và các khoản chi phí khác cho Nông Thị N, Phạm Văn S, Lãnh Văn H, Tô Triệu C, Nông Thị Đ và Trương Thạch Bảo T. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa N, S, H, C, Đ và T không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

-Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Công D cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Công D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- PHIÊN TÒA**
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện Ea H'Leo;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA**

Nguyễn Huy Vũ